

Bản án số: 28 /2025/HS-ST

Ngày 31 - 7 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Phụng;

2. Bà Tô Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: số nhà 03, ngõ 30, đường B, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Địa chỉ hiện nay: số nhà 03, ngõ 30, đường B, tổ 15, phường T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc H và bà Lại Thị L; không có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 26/11/2015 của Công an thành phố Thái Bình xử phạt Nguyễn Ngọc H với hình thức cảnh cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Tháng 3 năm 2018 đến tháng 01 năm 2020, tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Tiểu đoàn 2, Lữ đoàn 454, Quân khu 3. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/4/2025 đến ngày 17/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (nay là Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên). Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Văn M, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ hiện nay: thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Trú tại: tổ 11, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ hiện nay: tổ 11, phường T, tỉnh Hưng Yên.

3. Anh Đào Đình T, sinh năm 1960.

Trú tại: số nhà 03/04, ngõ 98, đường B, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

Địa chỉ hiện nay: số nhà 03/04, ngõ 98, đường B, tổ 15, phường T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ ngày 11/4/2025 Nguyễn Ngọc H thuê xe ôm của người không quen biết đi từ nhà đến đề thuộc xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình (nay là phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên) tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đến nơi, H gặp và mua của 01 người nam giới khoảng 40 tuổi đứng một mình, mua 500.000 đồng được 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa ma túy Methamphetamine, H nhận túi ma túy cất vào túi quần đang mặc rồi quay lại chỗ xe ôm và đi về nhà. Khi về đến nhà, H vào phòng ngủ tầng 1, lấy túi ma túy vừa mua ra đổ một ít sang túi nilon có mép cài và để túi ma túy vừa chia tại mặt tủ quần áo trong phòng ngủ của H, gói túi ma túy còn lại, H cầm ở lòng bàn tay phải đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/04/2025, khi H đang đứng bên lề đường Bùi Sỹ Tiêm, tổ 15, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên) thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình (nay là Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hưng Yên) phối hợp Công an phường Tiền Phong, Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên) đang tuần tra thấy H có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Sau khi được lực lượng tuần tra giải thích và trước sự chứng kiến của anh Phạm Văn M, anh Trần Tuấn Đ, H đã tự nguyện đưa từ lòng bàn tay phải ra giao nộp cho tổ công tác 01(một) túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong chứa 0,1685 gam ma túy, loại Methamphetamine Hà khai để sử

dụng cho bản thân. Tổ công tác đã quản lý và niêm phong túi ma túy này. Tiếp tục kiểm tra người H, tổ công tác phát hiện và thu tại túi quần bên phải phía trước H đang mặc có 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, ngoài ra không phát hiện thu giữ gì thêm. Sau đó tổ công tác đã đưa toàn bộ vật chứng, tài sản và yêu cầu Hà cùng mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường Tiền Phong để lập các biên bản theo quy định. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên) khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc H tại số nhà 03, ngõ 30, đường B, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là số nhà 03, ngõ 30, đường B, tổ 15, phường T, tỉnh Hưng Yên) thu giữ trên mặt tủ quần áo trong phòng ngủ tầng một 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong có chứa 0,0702 gam ma túy, loại Methamphetamine .

Tại Kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 15/4/2025 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) kết luận: “Mẫu vật quản lý của Nguyễn Ngọc H gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine có khối lượng 0,1685 gam (Không phải một nghìn sáu trăm tám mươi lăm gam); Mẫu vật quản lý khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc H gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine có khối lượng 0,0702 gam (Không phải không nghìn bảy trăm linh hai gam)”

Tại bản cáo trạng số 05/CT - VKSTPTB ngày 14/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên (Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cũ) truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1227 gam ma túy, loại *Methamphetamine* quản lý của Nguyễn Ngọc H và 0,0413 gam ma túy, loại *Methamphetamine* quản lý tại chỗ ở của Nguyễn Ngọc H sau khi lấy mẫu giám định hoàn lại trong bao gói trong 02 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 371/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu đen đã cũ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/04/2025 tại khu vực lề đường Bùi Sỹ Tiêm thuộc tổ 15, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là tổ 15, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên), bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong lòng bàn tay phải 01 túi ma túy, loại *Methamphetamine*, có khối lượng 0,1685 gam thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) phối hợp Công an phường Tiền Phong, Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên) phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép tại nơi ở 01 túi ma túy, loại *Methamphetamine*, có khối lượng 0,0702 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong

đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) lập vào ngày 11/4/2025 tại trụ sở Công an phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên; Biên bản kiểm tra và quản lý điện thoại do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) lập hồi 14 giờ 25 phút ngày 11/4/2025 tại trụ sở Công an phường Tiền Phong, Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên); Biên bản khám xét; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) lập vào ngày 11/4/2025, tại số nhà 03, ngõ 30, đường Bùi Sỹ Tiêm, tổ 15, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là số nhà 03, ngõ 30, đường Bùi Sỹ Tiêm, tổ 15, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên); Kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 15/4/2025 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là anh Phạm Văn M, sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (nay là thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên) và anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1996, trú tại tổ 11, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là tổ 11, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên), anh Đào Đình T, sinh năm 1960, trú tại số nhà 03/04, ngõ 98, đường B, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là tổ 15, phường T, tỉnh Hưng Yên) và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Ngọc H tàng trữ 0,2387 gam ma túy Methamphetamine mục đích sử dụng do đó đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ Quân sự, do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,1685 gam ma túy, loại Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1227 gam ma túy, loại Heroine quản lý của Nguyễn Ngọc H và 0,0702 gam ma túy, loại Methamphetamine quản lý tại chỗ ở của bị cáo, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,0413 gam toàn bộ bao gói trong 02 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 371/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu đen đã cũ của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nay cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Ngọc H khai ma túy mua của 01 người nam giới khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực đê thuộc xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) không đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/4/2025.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1227 gam ma túy, loại Methamphetamine quản lý của Nguyễn Ngọc H và 0,0413 gam ma túy, loại Methamphetamine quản lý tại chỗ ở của Nguyễn Ngọc H sau khi lấy mẫu giám định hoàn lại trong bao gói trong 02 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 371/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu đen đã cũ.

Vật chứng trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hưng Yên (Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cũ) quản lý.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hưng Yên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

